TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **389**/2019/HS-ST
Ngày 15-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Thìn

2. Ông Nguyễn Thái Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa*:** Ông Mai Văn Hoàng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 359/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 364/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ tên: Bùi Thị Cẩm V, sinh năm 1985, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: 38C, tổ 26, khu phố 4, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Bùi Quang Q, sinh năm 1958 và bà Lương Thị Ngọc Ng, sinh năm 1961 (đã chết); gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất; có chồng là Phạm Văn Q, sinh năm 1978; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 131 ngày 23/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Tạ Ph, sinh năm: 1952 (chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Bà Tạ Ng, sinh năm: 1957.

Địa chỉ thường trú: 189/85/13B, khu phố 2, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Tạ Ng1, sinh năm: 1955.

Địa chỉ thường trú: khóm 2, phường 2, thành phố S, tỉnh Đ.

Bà Ng1 ủy quyền cho bà Ng tham gia tố tụng (văn bản ủy quyền ngày 22/02/2019); bà Ng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 19/01/2019, Bùi Thị Cẩm V có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 60K8-8770, chở cháu Phạm Bùi Như Q, sinh năm 2012 (con V) lưu thông trên đường Huỳnh Văn Nghệ, theo hướng từ ngã tư Bửu Long đi huyện Vĩnh Cửu. Khi V điều khiển xe mô tô biển số 60K8-8770 đi đến đoạn đường giao nhau giữa đường Huỳnh Văn Nghệ với đường Nguyễn Đình Chiểu thuộc khu phố 4, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hướng ngã tư Bửu Long đi huyện Vĩnh Cửu có biển báo số 224 (đường người đi bộ cắt ngang), ở ngã tư có vạch sơn kẻ đường cho người đi bộ cắt ngang qua đường. Lúc này, ông Tạ Ph, sinh năm 1952, ngụ tại khu phố 4, phường B, thành phố Biên Hòa, đi bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, từ trái qua phải tính theo hướng xe V lưu thông. Do V điều khiển xe mô tô biển số 60K8-8770 bị cận thị (thị lực 1/10) không đeo kính, không chú ý quan sát nên đã để bánh trước xe mô tô do V điều khiển đụng vào người ông Ph làm ông Ph ngã xuống đường gây tai nạn. Hậu quả: Ông Tạ Ph bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai, được gia đình đưa về nhà và tử vong tại nhà vào ngày 21/01/2019.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thị Cẩm V khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường đã thu thập được các dấu vết như sau:

Tất cả các dấu vết đều thu thập được đo vào mép đường bên phải theo hướng ngã tư Bửu Long đi huyện Vĩnh Cửu và điểm mốc là gác trước bên phải căn nhà số 13/8, khu phố 4, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa.

+ Số 1 là vị trí xe mô tô biển số: 60K8-8770 ngã nghiêng bên trái dọc theo đường, đầu xe quay hướng huyện Vĩnh Cửu, đuôi xe quay về hướng đi đường ngã tư Bửu Long, trục bánh trước cách mép đường là 01m70 và cách gác trước bên phải căn nhà số 13/8, khu phố 4, phường Bửu Long là 08m35. Trục bánh sau cách mép đường là 01m70.

+ Số 2 là vị trí vết cà xước mặt đường của xe mô tô số 1 dài 01m20 có hướng từ ngã tư Bửu Long đi huyện Vĩnh Cửu. Đầu vết cà xước cách mép đường là 01m90 và cách đầu vạch sơn người đi bộ là 0m80.

+ Số 3 là vị trí vết máu của nạn nhân đi bộ nằm, cách mép đường là 03m40, và cách trục bánh trước xe mô tô số 1 là 01m80.

(Bút lục số: 10-12).

- Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 067/GĐHS/2019 ngày 05/03/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Tạ Ph do: Chấn thương sọ não hậu quả của tai nạn giao thông gây: Nứt sọ đỉnh thái dương phải, tụ máu dưới màng cứng bán cầu não hai bên. Thoát vị não phải xuyên lều hướng xuống. Xuất huyết khoang dưới nhện. Xuất huyết dọc liềm não và lều tiểu não. (Bút lục số: 19-20).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0321/TgT/2019 ngày 04/6/2019 của Giám định viên Trung tâm Pháp y Đồng Nai, kết luận Bùi Thị Cẩm V như sau: thị lực mắt phải là 1/10 (Không đeo kính), mắt trái 1/10 (Không đeo kính). Do bệnh khúc xạ và điều tiết về mắt. (Bút lục số: 23-25).

- Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60K8-8770. (Bút lục số: 40-41).

- Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Tạ Nguyệt (đại diện theo ủy quyền gia đình bị hại Tạ Phúc) không yêu cầu bị cáo Bùi Thị Cẩm V bồi thường và đã có đơn bãi nại. (Bút lục số: 62-63).

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và đại diện theo pháp luật của bị hại không có ý kiến gì về kết luận nguyên nhân tử vong của bị hại Tạ Ph.

Bản cáo trạng số: 363/CT-VKSBH-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Bùi Thị Cẩm V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả. Do mắt bị cận thị nhưng không biết để đi khám, không đeo kính, đồng thời điều khiển xe vào buổi tối nên bị cáo không quan sát rõ bị hại đang đi qua đường dẫn đến gây tai nạn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị Cẩm V mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tống đạt

hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ như sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện gây tai nạn, bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 19/01/2019, tại nơi giao nhau giữa đường Huỳnh Văn Nghệ với đường Nguyễn Đình Chiểu thuộc khu phố 4, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Bùi Thị Cẩm V có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 60K8-8770 chở cháu Phạm Bùi Như Q (con V) lưu thông trên đường không chú ý quan sát phía trước, không nhường đường cho người đi bộ nên đã đụng vào người ông Tạ Ph đang đi bộ qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường gây tai nạn. Hậu quả vụ tai nạn làm ông Ph bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Bị cáo điều khiển phương tiện giao thông tham gia lưu thông trên đường đến nơi vạch kẻ đường dành cho người đi bộ không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ nên xảy ra tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người nên đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây tổn thất cho gia đình của bị hại, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, cần phải có một mức hình phạt thật tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi cha hết tuổi lao động không có thu nhập và 02 con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương), có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội và trong thời gian tại ngoại chấp hành nghiêm các quy định của nhà nước, sau khi phạm tội đã chủ động thăm hỏi gia đình bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 60K8-8770 xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xe do chị Lê Thị Thanh Ng, ngụ tại ấp 6, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa đứng tên chủ sở hữu. Bùi Thị Cẩm V khai mua xe nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu. Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định không có ai tên Lê Thị Thanh Ng cư ngụ tại địa chỉ trên. Hiện chưa làm việc được với chị Lê Thị Thanh Ngđể làm rõ nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là đúng quy định.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Cẩm V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Xử phạt Bùi Thị Cẩm V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo Bùi Thị Cẩm V cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Thị Cẩm V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán .

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phú